TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 914/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 795/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 08 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1984

Căn cước số: 001xxxxxxxxx do Bộ Công An cấp ngày 09/11/2024.

Hộ khẩu thường trú: Tổ K, phường B, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số H phố B, phường B, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1982

Căn cước công dân số: 030xxxxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021.

Hộ khẩu thường trú: Tổ J, phường B, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số F, ngõ G N, phường B, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

---

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Xuân T và chị Phạm Thị Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: ghi nhận anh Nguyễn Xuân T và chị Phạm Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Xác định anh Nguyễn Xuân T và chị Phạm Thị Ngọc L có 01 con chung là: Nguyễn Ngọc Linh A, sinh ngày 21/12/2016.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Xuân T và chị Phạm Thị Ngọc L: Giao cho anh Nguyễn Xuân T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Ngọc Linh A.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Phạm Thị Ngọc L cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Chị Phạm Thị Ngọc L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2.4. Về công nợ: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T và chị Phạm Thị Ngọc L mỗi người chịu 75.000 đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Xuân T chịu toàn bộ 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) anh đã nộp theo Biên lai số 0002785 ngày 03/08/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Nay, anh Nguyễn Xuân T được hoàn trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội;
- UBND phường Bồ Đề, quận L, thành phố Hà Nội
(nay là UBND phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội)
(GCN kết hôn ngày 30/09/2016);
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Thạch Thị Hằng